

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2016

**QUI ĐỊNH SỐ TIẾT VÀ SỐ CỘT ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ
(HỆ SỐ 2) TỐI THIỂU CỦA HỌC KỲ 2 / 2015 - 2016**
Bậc đào tạo : Cao đẳng nghề - Khóa 2015 (12+3)

TT	LỚP	TÊN MÔN HỌC, MÔ ĐUN	TỔNG SỐ TIẾT	SỐ TIẾT			Số cột điểm KT ĐK tối thiểu	Hệ số môn học
				Lý thuyết	Thực hành	Tích hợp		
1	15CDN-QTD	Anh văn 2	60	60			4	4
		Giáo dục thể chất 2	30	30			2	
		Pháp luật	30	30			2	2
		Pháp luật kinh tế	30	30			2	2
		Nguyên lý thống kê	45	45			3	3
		Nguyên lý kế toán	45	45			3	3
		Kinh tế vi mô	45	45			3	3
		Marketing căn bản	45	45			3	3
		Kinh tế vĩ mô	45	45			3	3
		Tin học văn phòng	45			45	3	2
2	15CDN-Ô	Anh văn 1	60	60			4	4
		Giáo dục thể chất 2	30	30			2	
		Pháp luật	30	30			2	2
		Điện tử cơ bản	30	30			2	2
		Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa	30			30	2	1
		Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật	30	30			2	2
		Bảo dưỡng và sửa chữa cơ cấu trục khuỷu-thanh truyền và bộ phận cố định của động cơ 2	85			85	4	4
		Vẽ kỹ thuật	30	30			2	2
		Thực hành mạch điện cơ bản	75			75	3	3

KI. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG TS - ĐT - GTVL



Dinh Văn Dê

Nguyễn Văn Tấn

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2016

**QUI ĐỊNH SỐ TIẾT VÀ SỐ CỘT ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ
(HỆ SỐ 2) TỐI THIỂU CỦA HỌC KỲ 2 / 2015 - 2016**
Bậc đào tạo : Trung cấp Nghề - Khóa 2015 (9+4)

TT	LỚP	TÊN MÔN HỌC, MÔ ĐUN	TỔNG SỐ TIẾT	SỐ TIẾT			Số cột điểm KT ĐK tối thiểu	Hệ số môn học
				Lý thuyết	Thực hành	Tích hợp		
1	15TCN-KTD	Toán 2	90	90			3	6
		Vật Lí 2	60	60			2	4
		Hóa Học 2	60	60			2	4
		Ngữ Văn 2	60	60			2	4
		Soạn thảo văn bản	30	30			2	2
		Kinh tế vi mô	45	45			2	3
		Lý thuyết tài chính	45	45			2	3
		Lý thuyết thống kê	45	45			2	3
		Marketing	45	30			2	3
2	15TCN-Đ	Toán 2	90	90			3	6
		Vật Lí 2	60	60			2	4
		Hóa Học 2	60	60			2	4
		Ngữ Văn 2	60	60			2	4
		Tin học	30	30			2	2
		Vẽ điện	30		30		2	1
		Khí cụ điện	30	30			2	2
		Điện tử cơ bản	60			60	4	3
		Đo lường điện	30		30		2	1
		Cung cấp điện	45			45	2	2
3	15TCN-ĐT	Toán 2	90	90			3	6
		Vật Lí 2	60	60			2	4
		Hóa Học 2	60	60			2	4
		Ngữ Văn 2	60	60			2	4
		Tin học	30	30			2	2
		Đo lường điện tử	30	30			2	2
		Điện tử tương tự	45			45	3	2
		Vẽ điện	30		30		2	1
		Mạch điện tử cơ bản	60			60	4	3
		Chế tạo mạch in và hàn linh kiện	30		30		2	1

TT	LỚP	TÊN MÔN HỌC, MÔ ĐUN	TỔNG SỐ TIẾT	SỐ TIẾT			Số cột điểm KT ĐK tối thiểu	Hệ số môn học
				Lý thuyết	Thực hành	Tích hợp		
4	15TCN-LĐL	Toán 2	90	90			3	6
		Vật Lí 2	60	60			2	4
		Hóa Học 2	60	60			2	4
		Ngữ Văn 2	60	60			2	4
		Điện cơ bản	60		60		3	2
		Cơ kỹ thuật	30	30			2	2
		Nguội lắp ráp	60		60		3	2
		Gò cơ bản	30		30		2	1
5	15TCN-CKL	Toán 2	90	90			3	6
		Vật Lí 2	60	60			2	4
		Hóa Học 2	60	60			2	4
		Ngữ Văn 2	60	60			2	4
		Tin học	30	30			2	2
		Vẽ kỹ thuật	75	75			3	5
		Kỹ thuật an toàn - Môi trường công nghiệp	30	30			2	2
		Nguội cơ bản	45		45		3	1
		Autocad	30	30			2	2
6	15TCN-Ô	Toán 2	90	90			3	6
		Vật Lí 2	60	60			2	4
		Hóa Học 2	60	60			2	4
		Ngữ Văn 2	60	60			2	4
		Thực hành nguội cơ bản	60		60		3	2
		Vật liệu học	30	30			2	2
		Thực hành hàn cơ bản	30		30		2	1
		Cơ ứng dụng	30	30			2	2
		Thực hành mạch điện cơ bản	60			60	3	2
7	15TCN-QTM	Toán 2	90	90			3	6
		Vật Lí 2	60	60			2	4
		Hóa Học 2	60	60			2	4
		Ngữ Văn 2	60	60			2	4
		Kiến trúc máy tính	60			60	4	3
		Cơ sở dữ liệu	60			60	4	3
		Toán ứng dụng	45	45			3	3
		Photoshop/Coredraw	30			30	2	1
		Anh văn chuyên ngành	30	30			3	2

TT	LỚP	TÊN MÔN HỌC, MÔ ĐUN	TỔNG SỐ TIẾT	SỐ TIẾT			Số cột điểm KT ĐK tối thiểu	Hệ số môn học
				Lý thuyết	Thực hành	Tích hợp		
8	15TCN-MTT	Toán 2	90	90			3	6
		Vật Lí 2	60	60			2	4
		Hóa Học 2	60	60			2	4
		Ngữ Văn 2	60	60			2	4
		Cơ sở thiết kế trang phục	30	30			2	2
		Mỹ thuật trang phục	30			30	2	1
		Vẽ mỹ thuật	30			30	2	1
		Thiết kế trang phục 1	75	75			3	5
		Anh văn chuyên ngành	30	30			2	2
		Nhân trắc học	30	30			2	2

KI HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Dinh Văn Dê

TRƯỞNG PHÒNG TS - ĐT - GTVL

Nguyễn Văn Tấn